

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CỬ CHI  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 204/2021/HS-ST  
Ngày: 25/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Duy Trung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Phước Trinh.
- Ông Nguyễn Đức Thanh.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi tham gia phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 200/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 210/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn C, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã N, huyện P, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (Đã chết) và bà Đoàn Thị H; bị cáo có vợ, 02 con; Tiền án: không có, tiền sự: Ngày 24/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, ngày 29/01/2021 tái hòa nhập cộng đồng; Nhân thân: 1/ Ngày 02/02/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản, ngày 29/01/2011 chấp hành xong; 2/ Ngày 17/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng, năm 2018 tái hòa nhập cộng đồng; Bị cáo bị bắt, tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 13/6/2021 cho đến nay (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/6/2021, C đang ở nhà tại ấp M, xã N, huyện P, Thành phố Hồ Chí Minh thì có đối tượng tên T (không rõ lai lịch) điện thoại bán ma túy cho C, C hỏi mua 700.000 đồng và hẹn giao nhận ma túy ngoài đồng ruộng thuộc ấp A, xã B, huyện P. C mượn xe Yamaha-Jupiter (không rõ biển số) của tên Tr (không rõ lai lịch) để đi nhận ma túy, đến nơi hẹn C đưa cho T 700.000 đồng, T đưa cho C 02 gói nylon chứa chất ma túy.

Sau khi mua được ma túy, C bỏ vào bao thuốc lá hiệu Jet để trong túi vải đen đeo trên vai và đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ 00 phút, C đeo túi vải trên đi bộ trên đường Tỉnh lộ 15, khi tới trước Văn phòng ấp C, xã D, huyện P để chờ người bạn quen ngoài xã hội (không rõ lai lịch) đến chở đi chơi thì gặp tổ tuần tra Công an xã D tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang C đang tàng trữ 02 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy do C mua về để sử dụng vào lúc 22 giờ 00 phút cùng ngày.

Tại Bản kết luận giám định số 3946/KLGD-H ngày 21/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Văn C và hình dấu Công an xã D, huyện P là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,6140g, loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 200/CT-VKS.CC ngày 16 tháng 9 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017) xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn C mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Văn C nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận và biết lỗi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói chất ma túy qua giám định có trọng lượng 0,6140 gram là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Bị cáo C thừa nhận việc tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý hành chính, lĩnh vực quản lý dược liệu, được phẩm độc hại, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống sinh hoạt của mọi người. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức rõ rằng chất ma túy là mặt hàng Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán, việc bị cáo mua bán trái phép chất ma túy là phạm pháp, là tiếp tay cho các phần tử xấu gây nguy hại cho xã hội, là mầm mống gây ra những tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên đi đến hành động phạm tội chỉ vì thỏa mãn động cơ tư lợi riêng cá nhân bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc là cần thiết.

Trong vụ án người thanh niên tên T bán ma túy cho bị cáo C và người tên Tr cho bị cáo mượn xe máy (không rõ biển số) hiện chưa xác định được lai lịch cơ quan điều tra sẽ làm rõ, xử lý sau, Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên không xét.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền sự, Ngày 24/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, ngày 29/01/2021 tái hòa nhập cộng đồng.

Ngoài ra, xét bị cáo có nhân thân xấu, ngày 02/02/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản, ngày 29/01/2011 chấp hành xong; ngày 17/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng, năm 2018 tái hòa nhập cộng đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo một mức án hợp lý để giáo dục, răn đe và có tính phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn C sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa, do vậy Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi.

[5] Về vật chứng vụ án:

01 gói niêm phong mang số vụ 3946/21, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên.

01 túi vải màu đen.

01 gói thuốc lá hiệu Jet.

01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A01, số Imei: 354803113095417.

01 điện thoại di động hiệu Vivo 1603, số Imei: 863738031221709.

01 điện thoại di động hiệu KINGREAT T45, số Imei: 355969119434402.

01 điện thoại di động hiệu itel, số Imei: 358625100620964.

Các vật chứng nêu trên là vật, công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội hoặc không còn giá trị sử dụng nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước và tiêu hủy là phù hợp. Riêng đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A01, số Imei: 354803113095417, 01 điện thoại di động hiệu KINGREAT T45, số Imei: 355969119434402, 01 điện thoại di động hiệu itel, số Imei: 358625100620964 không liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo có yêu cầu nhận lại, Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo C 02 (hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2021.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

01 gói niêm phong mang số vụ 3946/21, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên.

01 túi vải màu đen.

01 gói thuốc lá hiệu Jet.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

01 điện thoại di động hiệu Vivo 1603, số Imei: 863738031221709.

Trả lại cho bị cáo:

01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A01, số Imei: 354803113095417.

01 điện thoại di động hiệu KINGREAT T45, số Imei: 355969119434402.

01 điện thoại di động hiệu itel, số Imei: 358625100620964.

(Phiếu nhập kho vật chứng số 165 ngày 24/8/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi).

- Áp dụng Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo C phải chịu 200.000 đ (Hai trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Duy Trung**